kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 25/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.CK1.142

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Khi hoá hơi, thể tích của một khối chất tăng 1000 lần. Khoảng cách trung bình giữa các phân tử tăng khoảng

A. $31,6$ lần **B.** 10 lần **C.** 1000 lần **D.** $333,3$ lần

Câu 2. Nhiệt nóng chảy riêng của một chất là nhiệt lượng cần cung cấp để

A. một kilôgam chất ấy ở nhiệt độ nóng chảy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

B. một kilôgam chất ấy nóng thêm một độ.

C. một kilôgam chất lỏng ấy chuyển hoàn toàn thành hơi.

D. cả khối chất chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

Câu 3. Trong hệ toạ độ (p, T), đồ thị của quá trình đẳng tích có dạng

A. Đoạn thẳng song song với trục T. **B.** Một đường parabol.

C. Đoạn thẳng song song với trục p. **D.** Đường thẳng đi qua gốc toạ độ.

Câu 4. Một khối khí nhận nhiệt lượng 570 J và dãn nở, thực hiện công 80 J lên môi trường. Nội năng của khối khí biến thiên

A. 650 J **B.** -490 J **C.** 490 J **D.** 570 J

Câu 5. Một xi-lanh đặt thẳng đứng, miệng ở trên, chứa khí bên dưới một pit-tông khối lượng $m = 8$ kg, tiết diện $S = 100$ cm^2 pit-tông trượt không ma sát. Pit-tông cách đáy $h_1 = 47$ cm. Áp suất khí quyển là $p_0 = 10^5$ Pa lấy $g = 10$ m/s^2. Đặt nhẹ lên pit-tông một vật khối lượng $M = 63$ kg rồi chờ khí trở lại nhiệt độ ban đầu. Khi đó pit-tông cách đáy bao nhiêu xentimét? (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $74,4$ cm **B.** $29,7$ cm **C.** $44,4$ cm **D.** $31,1$ cm

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Một bình kín thể tích không đổi chứa khí ở áp suất $3,8$ atm, nhiệt độ 32 °C. Đun tới 105 °C. Tính áp suất khí trong bình (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....

Câu 7. Một khối nước khối lượng 2 kg có nhiệt dung riêng 4200 $\mathrm{J}/(\mathrm{kg}\cdot\mathrm{K})$. Cung cấp cho khối ấy nhiệt lượng 134 kJ. Tính độ tăng nhiệt độ của nó (làm tròn đến hàng phần mười).

.....

.....

.....